

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2023/HS-ST

Ngày: 28 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hương, Ông Nguyễn Xuân Định.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị Ngh**, sinh năm 1988 tại xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú tại thôn Việt Tiến, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Trương Văn Hòa, sinh năm 1960 và bà Đào Thị Minh Ngọc, sinh năm 1962; gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là thứ tư; Chồng: Đỗ Thanh Tùng, sinh năm 1987; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: bị tạm giữ từ ngày 21/5/2023 đến ngày 30/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

*. Bị hại: Anh Đỗ Mạnh T, sinh năm 1989; Có mặt.

Chị Phạm Ngọc M, sinh năm 1989; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Việt Tiến, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị H, sinh năm 1968; Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Việt Tiến, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1976; Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Mỹ Lộc, xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

*. *Người làm chứng:*

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1984; Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1962; Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1962; Có mặt.

- Bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1952; Có mặt.

- Anh Đỗ Thanh T1, sinh năm 1987; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/5/2023, gia đình anh Đỗ Mạnh T và vợ là Phạm Ngọc M tổ chức đi du lịch tại bãi biển Sầm Sơn có mời anh Đỗ Thanh Tùng là anh trai ruột ở cạnh nhà và các con của anh Tùng đi cùng nhưng không mời vợ anh Tùng là Trương Thị Ngh. Lợi dụng gia đình anh T đi du lịch nhà không có người trông nên Nghĩ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình anh T. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Ngh đi gang tay, cầm theo chiếc mai mượn của bà Đinh Thị H là mẹ chồng Ngh đi sang vườn nhà anh T rồi men theo lối đi từ vườn lên hông nhà, Ngh dùng mai cạy, phá khoá cửa hông rồi lén lút vào phòng chứa đồ lục tìm tài sản trong tủ nhựa và tủ gỗ đựng quần áo không phát hiện tài sản gì. Ngh tiếp tục đi sang phòng ngủ, phát hiện có 01 (một) chiếc két sắt kê sát đầu giường ngủ. Ngh dùng 2 tay cầm chiếc mai chọc mạnh phần lưỡi vào vị trí mép trên của cửa két sắt để cạy phá, khi mép cửa hở, Ngh kéo chiếc két sắt lùi ra ngoài, đẩy nghiêng vào thành giường và tiếp tục dùng lưỡi mai chọc, cạy phá làm bung các chốt của cửa két. Khi mở được cửa két ra, Ngh lục tìm tài sản, phát hiện có tiền mặt, vàng, căn cước công dân, sổ tiết kiệm, thẻ ATM và một số giấy tờ khác, liền bỏ vào một túi ni lông rồi đi ra quầy bán thuốc thấy có 01 chiếc camera nhãn hiệu Yoosee Wifi 5.0 Mpx treo trên tường, Ngh liền giật xuống bẻ gãy. Ngh tiếp tục lục tìm trong tủ thuốc và phát hiện một hộp kim loại hình tròn (dạng hộp bánh) bên trong để một số tiền lẻ khoảng 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng) nên đã lấy số tiền này bỏ vào cùng túi ni lông. Ngh mang chiếc camera đã bị bẻ gãy để trên giường phòng ngủ rồi mang chiếc mai về cất giấu ngoài vườn còn tài sản trộm cắp được thì cất giấu ở gian bếp nhà mình rồi đi vào nhà bà Đỗ Thị Ng (là bà nội chồng Ngh) để tắm rửa cho bà Ngò. Sau đó, Ngh về nhà bỏ số tài sản đã trộm cắp

được ra giường để kiểm tra và xác định có: số tiền 56.000.000đ (Năm mươi sáu triệu đồng) gồm nhiều loại tiền có mệnh giá khác nhau; 02 (hai) dây chuyền vàng 9999 đều là loại dây trơn; 02 (hai) nhẫn đeo tay, loại nhẫn tròn có trọng lượng 01 (một) chỉ, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên”; 03 (ba) nhẫn đeo tay, loại nhẫn tròn có trọng lượng 01 (một) chỉ, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”; 01 (một) căn cước công dân mang tên Đỗ Mạnh T; 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm Ngọc M; 01 (một) thẻ ATM mang tên Phạm Ngọc M; 06 (sáu) sổ tiết kiệm của Ngân hàng Agribank đều mang tên Phạm Ngọc M. Nghĩa bỏ 02 (hai) dây chuyền vào một bình gốm hình trụ tròn; bỏ một phần tiền mặt vào 01 (một) con lợn đất màu đỏ kích thước (20x16)cm, vị trí phía sau có vết vỡ kích thước (4x3)cm; bỏ 02 (hai) nhẫn đeo tay, loại nhẫn tròn có trọng lượng 01 (một) chỉ, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên” và một phần tiền mặt vào 01 (một) con lợn đất màu xanh kích thước (20x16)cm; bỏ một phần tiền mặt vào 01 (một) túi xách tay phụ nữ màu rằn ri và 01 (một) túi xách tay phụ nữ có nhãn mác “GD”; hộp gỗ kích thước (13x11x19)cm, mặt trước có khóa dạng khóa số. Sau khi kiểm đếm xong, Ngh bỏ toàn bộ số giấy tờ của gia đình anh T vào túi ni lông và lấy 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và 03 (ba) nhẫn đeo tay, loại nhẫn tròn có trọng lượng 01 (một) chỉ, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông” cùng với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) mà Ngh vay tại Ngân hàng Chính sách - Xã hội huyện Ý Yên ngày 15/5/2023. Sau đó, Ngh điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến cửa hàng vàng bạc Thế Hùng thuộc thôn Mỹ Lộc, xã Yên Phương, huyện Ý Yên. Khi đến cầu Bo thì Ngh ném túi ni lông đựng số giấy tờ của gia đình anh T xuống sông. Tại cửa hàng vàng bạc Thế Hùng, Ngh gặp chị Hoàng Thị Th là chủ cửa hàng để bán 03 nhẫn đeo tay, chị Thu tính tiền cho Nghĩa là 16.620.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Ngh mua 02 (hai) nhẫn cưới loại vàng Tây 10K, mặt nhẫn có đính đá với giá là 3.120.000đ (Ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Chị Th đưa nhẫn cho Ngh cùng số tiền mặt là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) chuyển số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) vào tài khoản Ngân hàng VPBank số 0393135214 của Ngh. Sau đó, Ngh đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Đức Hoa thuộc thôn Mỹ Lộc, xã Yên Phương, huyện Ý Yên gặp chị Trần Thị H là chủ cửa hàng, Ngh trả cho chị Hoa số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) và nhờ chị Hoa chuyển số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) vào tài khoản Ngân hàng MBBank số 9704229242236193 của Ngh rồi Nghĩa đi về nhà. Khoảng 17giờ cùng ngày, người đàn ông tên Kh ở xã Yên Phú, huyện Ý Yên (Ngh không biết rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp Ngh thì Ngh trả cho Kh số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) mà Ngh nợ Kh trước đó. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Ngh tiếp tục sang nhà anh T bật công tắc điện chiếu sáng rồi về nhà gọi điện thoại cho anh T1 nói “chú T có nhờ ai trông nhà không mà trong nhà có điện sáng ấy...” nhằm thông báo cho anh T biết. Anh T được anh T1 nói lại thì gọi điện thoại nhờ ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1962, trú

cùng thôn là hàng xóm sang kiểm tra. Ông Kh cùng Ngh đi vào trong nhà phát hiện cửa hông bị cạy phá, kết sắt bị cạy phá nên ông Kh thông báo cho anh T biết. Anh T gọi điện thoại trình báo Công an xã Yên Chính, Công an huyện Ý Yên để giải quyết.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan CSĐT – công an huyện Ý Yên đã phối hợp điều tra khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết đường vân, dấu vết hóa học. Ngày 21/5/2023, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và ra quyết định tạm giữ đối với Ngh. Ngày 26/5/2023 ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can đối với Trương Thị Ngh về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên, Ngh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Ngh khai nhận số tiền lấy của gia đình anh T là 56.000.000đ, số vàng gồm: 02 sợi dây chuyền vàng, 05 nhẫn tròn loại 01 chỉ/chiếc.

Ngày 21/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Thị Ngh, thu giữ: số tiền 39.699.000đ (Ba mươi chín triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng); 02 (hai) dây chuyền bằng vàng 9999, mỗi dây có trọng lượng 03 (ba) chỉ; 02 (hai) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên”, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 02 (hai) nhẫn cưới bằng vàng Tây, mặt nhẫn đính đá màu trắng; 01 (một) lắc tay bằng vàng 9999 có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) chiếc khuyên tai bằng vàng có trọng lượng 0,5 (không phẩy năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay bằng vàng Tây; 04 (bốn) lắc tay bằng bạc; 01 (một) nhẫn đeo tay bằng bạc; 02 (hai) đôi khuyên tai bằng bạc; 02 (hai) vật bằng đá và 01 căn cước công dân số 062188000009 mang tên Trương Thị Ngh do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/8/2022.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã thu giữ của chị Hoàng Thị Th 03 nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong của nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên, anh Đỗ Mạnh T và chị Phạm Ngọc M khai báo số tài sản bị mất trộm gồm: số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), số vàng gồm: 01 (một) dây chuyền vàng, mặt đá rời, tổng trọng lượng 04 (bốn) chỉ; 01 (một) dây chuyền vàng, mặt đá liền, tổng trọng lượng 02 (hai) chỉ; 06 (sáu) nhẫn đeo tay, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 02 (hai) nhẫn cưới vàng Tây; 01 (một) dây chuyền vàng Tây; 01 (một) dây chuyền vàng, dây trơn, trọng lượng 03 (ba) chỉ; 01 (một) đôi khuyên tai vàng, tổng trọng lượng 1,5 (một phẩy năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 01 (một) nhẫn vàng Tây; 01 (một) mặt đá vàng Tây.

Tiến hành cho anh T nhận dạng các tài sản mà cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã thu giữ được, anh T xác định số tài sản sau của gia đình anh bị mất trộm: 02

nhẫn vàng 9999, loại 01 chỉ, mặt trong có ký hiệu “Kim Liên”; 03 chỉ vàng 9999 loại 01 chỉ, mặt trong có ký hiệu “Trung Thông”; 02 sợi dây chuyền vàng loại 03 chỉ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện trong kết sắt của gia đình anh T 01 (một) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, loại có trọng lượng 01 (một) chỉ, mặt nhẫn có đính đá màu hồng; 01 (một) đôi khuyên tai bằng vàng 9999, trọng lượng 1,5 (một phẩy năm) chỉ vàng và 01 (một) đôi khuyên tai bằng vàng 9999, trọng lượng 01 (một) chỉ vàng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đỗ Mạnh T.

- Thu giữ chiếc mai (chết) bằng kim loại, phần cán mai bằng ống kim loại đường kính 3,5cm, dài 102cm; phần bản mai bằng kim loại dạng dẹp, dài 30cm, cạnh lưỡi sắc rộng 9,5cm, cạnh phía trên bản mai rộng 6,5cm gắn liền với cán mai do Đỗ Thanh T1 (là chồng Ngh) giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 767/KL-KTHS ngày 21/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất màu trắng bạc bám dính trên bề mặt bản mai của 01 chiếc mai bằng kim loại, phần cán mai bằng ống kim loại đường kính 3,5cm, dài 102cm; phần bản mai bằng kim loại dạng dẹp, dài 30cm, cạnh lưỡi sắc rộng 9,5cm, cạnh phía trên bản mai rộng 6,5cm gắn liền với cán mai, được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu trắng bạc thu của kết sắt hiện trường, được niêm phong ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/ĐGTS ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Sau khi nghiên cứu hồ sơ của cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên cung cấp, qua khảo sát giá tại các cửa hàng kinh doanh Vàng bạc, đá quý, đồ trang sức trên địa bàn huyện Ý Yên và Biên bản định giá tài sản ngày 04/8/2023; Hội đồng định giá tài sản thống nhất giá trị tài sản bị trộm tại thời điểm ngày 20/5/2023 là: 02 (hai) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999 có giá trị là: 11.200.000 đồng; 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999 có giá trị là: 16.800.000 đồng; 02 (hai) dây chuyền bằng vàng 9999 có giá trị là: 33.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 61.600.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 46/ĐGTS ngày 14/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Sau khi nghiên cứu hồ sơ của cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên cung cấp và Biên bản định giá tài sản ngày 14/10/2023, Hội đồng định giá nhất trí giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp ngày 20/05/2023 là: 01 Kết sắt nhãn hiệu KOREA, kích thước (50x37x75)cm đã qua sử dụng có giá trị: 340.000 đồng và 01 Camera nhãn hiệu Yoosee Wifi 5.0 Mpx đã qua sử dụng có giá trị là: 740.000 đồng.

- Xử lý vật chứng đã thu giữ: Số tiền 39.699.000đ, 02 (hai) dây chuyền bằng vàng 9999, mỗi dây có trọng lượng 03 (ba) chỉ; 02 (hai) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên”, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 03 (ba)

nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”; 02 (hai) nhẫn cưới bằng vàng Tây, mặt nhẫn đính đá màu trắng; 01 (một) lắc tay bằng vàng 9999 có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) chiếc khuyên tai bằng vàng có trọng lượng 0,5 (không phẩy năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay bằng vàng Tây; 04 (bốn) lắc tay bằng bạc; 01 (một) nhẫn đeo tay bằng bạc; 02 (hai) đôi khuyên tai bằng bạc; 02 (hai) vật bằng đá và 01 căn cước công dân số 062188000009 mang tên Trương Thị Ngh do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/8/2022; 01 chiếc mai (chết) bằng kim loại, phần cán mai bằng ống kim loại đường kính 3,5cm, dài 102cm; phần bản mai bằng kim loại dạng dẹp, dài 30cm, cạnh lưỡi sắc rộng 9,5cm, cạnh phía trên bản mai rộng 6,5cm gắn liền với cán mai chuyển Chi cục THADS huyện Ý Yên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T yêu cầu Ngh phải có trách nhiệm trả lại số tài sản mà Nghĩa đã trộm cắp và thiệt hại của 01 két sắt, 01 Camera trị giá xác định là 1.080.000 đ. Đối với 03 nhẫn vàng loại 9999 mỗi nhẫn trọng lượng 01 chỉ mà Nghĩa bán cho chị Hoàng Thị Th với giá 16.620.000 đ, chị Th đề nghị được hoàn trả lại tài sản theo quy định của pháp luật.

Đối với chi phí làm lại các giấy tờ của anh Đỗ Mạnh T bị Trương Thị Ngh chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã tiến hành giải thích, yêu cầu anh Đỗ Mạnh T giao nộp các hoá đơn và giấy tờ có liên quan làm căn cứ giải quyết xong anh Đỗ Mạnh T không giao nộp được. Vì vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không có căn cứ giải quyết.

Đối với bà Đinh Thị H cho Trương Thị Ngh mượn chiếc mai (chết) bằng kim loại để làm vườn, dọn dẹp. Bà H không biết Trương Thị Ngh sử dụng chiếc mai để cây, phá khoá cửa, két sắt của gia đình anh Tuyên nhằm trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không xem xét trách nhiệm đối với bà Đinh Thị H.

Đối với chị Hoàng Thị Th, chị Trần Thị H không hứa hẹn trước, không biết Trương Thị Ngh trộm cắp tài sản của gia đình anh Đỗ Mạnh T mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không xem xét trách nhiệm đối với chị Hoàng Thị Th và chị Trần Thị H.

Sau khi trộm cắp tài sản, Trương Thị Ngh đã trả cho người đàn ông tên Khoa ở xã Yên Phú, huyện Ý Yên số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Trương Thị Ngh không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của người này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã tiến hành xác minh song chưa đủ căn cứ để xác minh người này là ai. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không đặt vấn đề giải quyết.

Đối với hành vi của Trương Thị Ngh trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã làm hư hỏng 01 (một) két sắt, 01 (một) camera của anh Đỗ Mạnh T. Tổng thiệt hại là 1.080.000đ (*Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*). Do đó, hành vi của Trương Thị Ngh không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại Điều 178 Bộ Luật Hình sự. Ngày 16/10/2023, Công an huyện Ý Yên ra Quyết định

xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Thị Ngh về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra Trương Thị Ngh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 106/CTr - VKS.YY ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Trương Thị Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm của mình đã khai trong quá trình điều tra vụ án. Bị hại đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 106/CTr - VKS-YX ngày 27/10/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Trương Thị Ngh phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Trương Thị Ngh từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2023.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho anh Đỗ Mạnh T số tiền 39.699.000đ, 02 (hai) dây chuyền bằng vàng 9999, mỗi dây có trọng lượng 03 (ba) chỉ; 02 (hai) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên”, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

- Tuyên tiếp tục tạm giữ tài sản của Trương Thị Ngh gồm 02 (hai) nhẫn cưới bằng vàng Tây, mặt nhẫn đính đá màu trắng; 01 (một) lắc tay bằng vàng 9999 có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) chiếc khuyên tai bằng vàng có trọng lượng 0,5 (không phẩy năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay bằng vàng Tây; 04 (bốn) lắc tay bằng bạc; 01 (một) nhẫn đeo tay bằng bạc; 02 (hai) đôi khuyên tai bằng bạc; 02 (hai) vật bằng đá để đảm bảo thi hành án và trả bị cáo 01 căn cước công dân số 062188000009 mang tên Trương Thị Ngh do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/8/2022;

- Tuyên trả bà Đinh Thị H: 01 chiếc mai (chết) bằng kim loại, phần cán mai bằng ống kim loại đường kính 3,5cm, dài 102cm; phần bản mai bằng kim loại dạng dẹp,

dài 30cm, cạnh lưỡi sắc rộng 9,5cm, cạnh phía trên bản mai rộng 6,5cm gắn liền với cán mai.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Trương Thị Ngh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Hoàng Thị Th số tiền 16.620.000 đồng là tiền Nghĩa đã bán 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Trương Thị Ngh phải có trách nhiệm trả lại cho anh Đỗ Mạnh T số tiền là 16.301.000 đồng và bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Đỗ Mạnh T số tiền 1.080.000 đồng là tiền làm hư hỏng 01 Két sắt nhãn hiệu KOREA, kích thước (50x37x75)cm đã qua sử dụng và 01 Camera nhãn hiệu Yoosee Wifi 5.0 Mpx đã qua sử dụng. Tổng cộng là 17.381.000 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm tám một nghìn đồng*).

Đối với chi phí làm lại các giấy tờ của anh Đỗ Mạnh T bị Trương Thị Ngh chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã tiến hành giải thích, yêu cầu anh Đỗ Mạnh T giao nộp các hoá đơn và giấy tờ có liên quan làm căn cứ giải quyết xong anh Đỗ Mạnh T chưa giao nộp được. Vì vậy, Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản thu giữ tang vật, tài sản

cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12^h30^p ngày 20/5/2023 tại nhà của gia đình anh Đỗ Mạnh T ở thôn Việt Tiến, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Trương Thị Ngh đã lợi dụng gia đình anh Tuyên đi du lịch, nhà không có người trông coi đã lén lút sử dụng mai (chết) cây, phá khóa cửa đi vào trong nhà lục tìm tài sản rồi tiếp tục dùng mai cây, phá kết sắt lấy trộm số tiền 56.000.000 đồng; 02 (hai) dây chuyền vàng 9999, mỗi dây có trọng lượng 03 chỉ; 05 nhẫn đeo tay vàng 9999, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 chỉ. Tổng giá trị tài sản Trương Thị Ngh đã trộm cắp tương ứng với số tiền 117.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Vì muốn thoả mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Trương Thị Ngh Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung. Đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm xâm phạm quyền sở hữu mà Đảng và Nhà nước đề ra

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và hiện đang phải chấp hành hình phạt tù. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cần trả lại cho anh Đỗ Mạnh T số tiền 39.699.000đ, 02 (hai) dây chuyền bằng vàng 9999, mỗi dây có trọng lượng 03 (ba) chỉ; 02 (hai) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên”, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

- Cần tiếp tục tạm giữ số tài sản của Trương Thị Ngh gồm: 02 (hai) nhẫn cưới bằng vàng Tây, mặt nhẫn đính đá màu trắng; 01 (một) lắc tay bằng vàng 9999 có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) chiếc khuyên tai bằng vàng có trọng lượng 0,5 (không phải năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay bằng vàng Tây; 04 (bốn) lắc tay bằng bạc; 01 (một) nhẫn đeo tay bằng bạc; 02 (hai) đôi khuyên tai bằng bạc; 02 (hai) vật bằng đá để đảm bảo thi hành án.

- Cần trả Trương Thị Ngh 01 căn cước công dân số 062188000009 mang tên Trương Thị Ngh do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/8/2022.

- Cần trả bà Đinh Thị H: 01 chiếc mai (chết) bằng kim loại, phần cán mai bằng ống kim loại đường kính 3,5cm, dài 102cm; phần bản mai bằng kim loại dạng dẹp, dài 30cm, cạnh lưỡi sắc rộng 9,5cm, cạnh phía trên bản mai rộng 6,5cm gắn liền với cán mai.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Theo lời khai của anh Đỗ Mạnh T, chị Phạm Ngọc M khai báo bị mất số tài sản gồm: số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*), số vàng gồm: 01 (một) dây chuyền vàng, mặt đá rời, tổng trọng lượng 04 (bốn) chỉ; 01 (một) dây chuyền vàng, mặt đá liền, tổng trọng lượng 02 (hai) chỉ; 06 (sáu) nhẫn đeo tay, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 02 (hai) nhẫn cưới vàng Tây; 01 (một) dây chuyền vàng Tây; 01 (một) dây chuyền vàng, dây trơn, trọng lượng 03 (ba) chỉ; 01 (một) đôi khuyên tai vàng, tổng trọng lượng 1,5 (một phẩy năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 01 (một) nhẫn vàng Tây; 01 (một) mặt đá vàng Tây. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà, anh Đỗ Mạnh T, chị Phạm Ngọc M không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu trên do đó HĐXX thấy không có căn cứ để kết luận Trương Thị Ngh đã lấy trộm được tài sản như anh Tuyên, chị Mai khai báo do đó cần buộc Trương Thị Ngh phải bồi thường số tiền và tài sản như bị cáo Nghĩa khai báo là phù hợp quy định của pháp luật. Do số tiền thu giữ được chưa đủ số tiền 56.000.000 đồng mà bị cáo khai đã trộm cắp nên cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn thiếu sau khi đã đối trừ. Ngoài ra cần buộc Trương Thị Ngh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Đỗ Mạnh T số tiền 1.080.000 đồng là tiền làm hư hỏng 01 Két sắt nhãn hiệu KOREA, kích thước (50x37x75)cm đã qua sử dụng có giá trị: 340.000 đồng và

01 Camera nhãn hiệu Yoosee Wifi 5.0 Mpx đã qua sử dụng có giá trị là: 740.000 đồng.

- Căn buộc Trương Thị Ngh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Hoàng Thị Th số tiền 16.620.000 đồng là tiền Ngh đã bán 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

Đối với chi phí làm lại các giấy tờ của anh Đỗ Mạnh T bị Trương Thị Ngh chiếm đoạt. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã tiến hành giải thích, yêu cầu anh Đỗ Mạnh T giao nộp các hoá đơn và giấy tờ có liên quan làm căn cứ giải quyết xong anh Đỗ Mạnh T chưa giao nộp được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Trường hợp anh Đỗ Mạnh T tiếp tục có đề nghị thì phía anh Đỗ Mạnh T có quyền làm đơn khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[8] Xét hành vi của những người có liên quan đến vụ án:

Đối với bà Đinh Thị H cho Trương Thị Ngh mượn chiếc mai (chết) bằng kim loại để làm vườn, dọn dẹp. Bà Hiền không biết Trương Thị Ngh sử dụng chiếc mai để cạy, phá khoá cửa, kết sắt của gia đình anh T nhằm trộm cắp tài sản. Do đó, không xem xét trách nhiệm đối với bà Đinh Thị H.

Đối với chị Hoàng Thị Th, chị Trần Thị H không hứa hẹn trước, không biết Trương Thị Ngh trộm cắp tài sản của gia đình anh Đỗ Mạnh T mà có. Do đó, không xem xét trách nhiệm đối với chị Hoàng Thị Th và chị Trần Thị H.

Sau khi trộm cắp tài sản, Trương Thị Ngh đã trả cho người đàn ông tên Khoa ở xã Yên Phú, huyện Ý Yên số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Trương Thị Ngh không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của người này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã tiến hành xác minh xong chưa đủ căn cứ để xác minh người này là ai. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trương Thị Ngh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trương Thị Ngh 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự:

- Buộc Trương Thị Ngh phải có trách nhiệm trả lại cho anh Đỗ Mạnh T số tiền là 16.301.000 đồng và bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Đỗ Mạnh T số tiền 1.080.000 đồng là tiền làm hư hỏng 01 Két sắt nhãn hiệu KOREA, kích thước (50x37x75)cm đã qua sử dụng và 01 Camera nhãn hiệu Yoosee Wifi 5.0 Mpx đã qua sử dụng. Tổng cộng là 17.381.000 đồng (*Mười bảy triệu ba trăm tám một nghìn đồng*).

- Buộc Trương Thị Ngh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Hoàng Thị Th số tiền 16.620.000 đồng (*Mười sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) là tiền Ngh đã bán 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên trả lại cho anh Đỗ Mạnh T số tiền 39.699.000đ, 02 (hai) dây chuyền bằng vàng 9999, mỗi dây có trọng lượng 03 (ba) chỉ; 02 (hai) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Kim Liên”, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ; 03 (ba) nhẫn đeo tay bằng vàng 9999, mặt trong nhẫn có ký hiệu “Trung Thông”.

- Tiếp tục tạm giữ số tài sản của Trương Thị Ngh gồm: 02 (hai) nhẫn cưới bằng vàng Tây, mặt nhẫn đính đá màu trắng; 01 (một) lắc tay bằng vàng 9999 có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) chiếc khuyên tai bằng vàng có trọng lượng 0,5 (không đầy năm) chỉ; 04 (bốn) nhẫn đeo tay bằng vàng Tây; 04 (bốn) lắc tay bằng bạc; 01 (một) nhẫn đeo tay bằng bạc; 02 (hai) đôi khuyên tai bằng bạc; 02 (hai) vật bằng đá để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả Trương Thị Ngh 01 căn cước công dân số 062188000009 mang tên Trương Thị Ngh do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/8/2022.

- Tuyên trả bà Đinh Thị H: 01 chiếc mai (chết) bằng kim loại, phần cán mai bằng ống kim loại đường kính 3,5cm, dài 102cm; phần bản mai bằng kim loại dạng dẹp, dài 30cm, cạnh lưỡi sắc rộng 9,5cm, cạnh phía trên bản mai rộng 6,5cm gắn liền với cán mai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thị Ngh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã Yên Chính;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Để THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

